

30 năm hoàng dương Phật pháp

ISSN: 2734-9195 04:51 27/11/2020

Tóm tắt: 30 năm qua, Tạp chí Nghiên cứu Phật học đã góp phần không nhỏ trong việc gieo trồng hạt giống từ bi, hỉ xả vào lòng người để hướng mọi người đến một đời sống chân - thiện - mỹ. 30 năm qua, Tạp chí Nghiên cứu Phật học đã cố gắng giúp cho người đọc chú ý, tìm thấy thêm lời hay ý đẹp của chư Phật, chư Tổ đã dạy mà đưa đạo vào đời một cách thiết thực như các Ngài đã làm trong cuộc đời hành đạo của mình.

Trước khi chính thức đưa Tạp chí Từ Quang (bộ mới), chúng tôi đã tham khảo nhiều báo chí Phật giáo, trong đó có Tạp chí Nghiên cứu Phật học của Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội.

Tạp chí có tên gọi là “Nghiên cứu Phật học”, nhưng lại rất phổ thông, phục vụ được nhiều tầng lớp người đọc, chứ không chỉ có thuần “nghiên cứu” để dành cho giới nghiên cứu viết, giới nghiên cứu đọc.

Truyền thống Phật giáo Việt Nam là nhập thế trên tinh thần “Phật pháp tại thế gian/Bất ly thế gian giác”. Nhập thế tức là phải chấp nhận mọi thứ tình cảm của con người trần tục, quan sát cấp độ thất tình lục dục của họ, mới gọi là nhập thế. Nếu đã nhập thế mà cứ cao cao tại thượng, lúc nào cũng muốn dạy dỗ người ta, xem mình là kẻ bề trên ban phát phúc lành cho mọi người thì chưa thể gọi là nhập thế. Không hiểu chúng sinh là sao hướng chúng sinh đi theo đường ngay lẽ thật mà Phật đã dạy? Thế học có cái hay của thế học mà sứ giả Như Lai cần phải tiếp cận.

Từ khóa: đưa đạo vào đời, nhiều tầng lớp người đọc, thế học, sứ giả Như Lai.

I. DẪN NHẬP

Trong nhiệm kỳ VIII (2017-2022) của Giáo hội Phật giáo Việt Nam có 9 nhiệm vụ trọng tâm mà Đại hội Đại biểu Phật giáo Toàn quốc đã đề ra, trong đó nhiệm vụ thứ 6 là “Đẩy mạnh công tác nghiên cứu Phật học và nâng cao chất lượng học thuật Phật giáo, tập trung nghiên cứu có định hướng, khẳng định và làm nổi bật tinh hoa, bản sắc của Phật giáo Việt Nam”. Nhiệm vụ nghiên cứu Phật học được Giáo hội Phật giáo Việt Nam đặc biệt quan tâm ở các lĩnh vực nghiên cứu và giáo dục. Nhìn lại 30 năm qua (1990-2020), Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ này.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ HOÀN THÀNH SUẤT SẮC CỦA PHÂN VIỆN NGHIÊN CỨU PHẬT HỌC

1. Từ nghiên cứu

Tạp chí Nghiên cứu Phật học là một trong những thành tựu đáng kể của Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội. 30 năm qua, Tạp chí Nghiên cứu Phật học đã góp phần không nhỏ trong việc gieo trồng hạt giống từ bi, hỉ xả vào lòng người để hướng mọi người đến một đời sống chân - thiện - mỹ. 30 năm qua, Tạp chí Nghiên cứu Phật học đã cố gắng giúp cho người đọc chú ý, tìm thấy thêm lời hay ý đẹp của chư Phật, chư Tổ đã dạy mà đưa đạo vào đời một cách thiết thực như các Ngài đã làm trong cuộc đời hành đạo của mình.

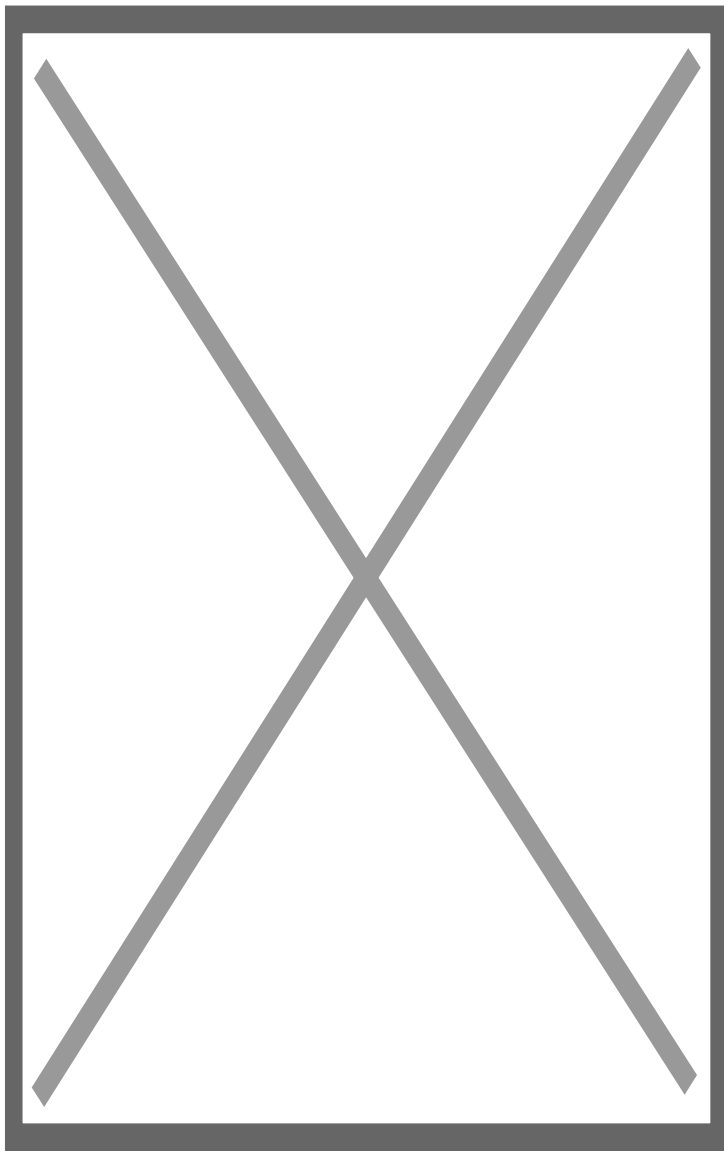
Trước đây, ở miền Nam, cụ thể là Hội Phật học Nam Việt đã cho ra Tạp chí Từ Quang do Cư sĩ Chánh Trí - Mai Thọ Truyền trực tiếp trông nom từ năm 1951 đến ngày cụ qua đời (1973), và Tạp chí Từ Quang tiếp tục con đường hoàng pháp của cụ Chánh Trí cho đến năm 1975 với 242 số. Đây là tạp chí Phật học có “tuổi thọ” lâu nhất so với mặt bằng chung của báo chí Phật giáo thời bấy giờ. Sau ngày đất nước đổi mới, Ban Phật học Chùa Phật học Xá Lợi, thành phố Hồ Chí Minh từng bước củng cố lại, đến năm 2012, thấy cơ duyên đã đủ, chúng tôi tục bản Tạp chí Từ Quang cũng nhằm mục đích tiếp tục hoàng dương Phật pháp. Kinh Pháp Hoa đã dạy: “Đức Phật xuất thế vì đại sự nhân duyên khai thị chúng sinh ngộ nhập Phật tri kiến”. Cái đại sự nhân duyên ấy chính là giáo dục, là chỉ cách để chúng sinh được nhập vào thể tính chân như chư Phật, chư Bồ tát. Theo chúng tôi, nhiệm vụ của các cơ quan báo chí Phật giáo là cố gắng giúp đỡ nhau, truyền trao cho nhau những cái hay, cái đẹp về lời chư Phật, chư Tổ đã dạy mà người viết đã thông qua, đã cảm ngộ được... Từ đó, góp phần khuyến hóa người đọc tu tập để cùng nhau ra khỏi khổ đau. Và trước khi chính thức đưa Tạp chí Từ Quang (bộ mới), chúng tôi đã tham khảo nhiều báo chí Phật giáo, trong đó có Tạp chí Nghiên cứu Phật học của Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội.

Tạp chí có tên gọi là “Nghiên cứu Phật học”, nhưng lại rất phổ thông, phục vụ được nhiều tầng lớp người đọc, chứ không chỉ có thuần “nghiên cứu” để dành cho giới nghiên cứu viết, giới nghiên cứu đọc. Chẳng hạn, Tạp chí Nghiên cứu Phật học, số 1/2001, nếu có các bài: “Kinh Thật tướng Bát-nhã-ba-la-mật-đa và Phương pháp tu Bát Nhã”, “Chân lý Phật giáo là gì?”,... thì cũng có những bài “Chào mùa xuân thế kỷ”, “Liệu pháp Thiền định Phật giáo chữa lành một số bệnh đặc trưng của lối sống hiện đại”, “Rắn trong nguồn văn hóa dân gian”,... Bên cạnh đó, Tạp chí còn giới thiệu đến người đọc một số danh lam cổ tự trong và ngoài nước, như: “Thăm Phổ Đà Sơn”, “Chùa Tượng Sơn với Danh y Hải Thượng Lãn Ông”, “Việt Nam Phật Quốc Tự, ngôi chùa Việt Nam đầu tiên tại xứ Ấn, nơi Phật Thích Ca thành đạo”,...

Tương tự, Tạp chí Nghiên cứu Phật học, số 2/2001, nếu có những bài: “Diễn giải kinh Diệu pháp Liên hoa”, “Tìm hiểu câu “Bản lai vô nhất vật” trong bài kệ của Lục Tổ Huệ Năng”, “Nhận thức luận kinh Thủ Lăng Nghiêm”, “Nhân bản luận Phật giáo - cứu cánh của con người hiện đại”,... thì cũng có những bài dễ đọc, như: “Bản ngã là gốc của khổ đau và bất công - Muốn diệt bản ngã trước tiên phải thực hành thiểu dục và tri túc”, “Nhân quả - Vô thường”, “Tục thờ Liễu Hạnh ở Phủ Giày”, “Thập tam trại ở Thăng Long và đạo Phật”, “Chùa Long Khánh”, “Mấy suy nghĩ về Thơ và Đời Đệ nhất tổ phái Trúc Lâm”,...

Tạp chí Nghiên cứu Phật học, số 3/2001, bên cạnh những bài: “Nhận thức luận Thần chú Thủ Lăng Nghiêm”, “Vài nét về mối quan hệ giữa Phật giáo Việt Nam thời Lý - Trần với Phật giáo Ấn Độ, Phật giáo Trung Quốc và Tín ngưỡng - Văn hóa dân gian bản địa”, “Tìm hiểu một số nét tương đồng về quan niệm nhân sinh giữa Trang Tử và Phật giáo”,... thì có các bài: “Phật giáo với ý thức cội nguồn của người Việt Nam”, “Phân loại tượng cổ Việt Nam”, “Chùa An Xá và dấu tích Lý Thường Kiệt”, “Chùa Chiền, nơi sinh quán của người có công xây dựng Thăng Long - Hà Nội - Lý Thái Tổ”.

Và, số Tạp chí nào cũng không thiếu thơ.



2. Đến giáo dục

Nhiệm vụ nghiên cứu Phật học được Giáo hội Phật giáo Việt Nam đặc biệt quan tâm ở các lĩnh vực nghiên cứu và giáo dục. Việc đào tạo tăng tài hiện nay so với thời các chư Tổ, có quy mô hơn, bài bản hơn. Chúng ta đã có Học viện Phật giáo Việt Nam trải dài cả 3 miền Trung - Nam - Bắc. Riêng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội là Học viện đầu tiên trong hệ thống giáo dục, đào tạo Phật học của Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Học viện có chức năng, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo tăng, ni thế hệ trẻ ở bậc đại học và sau đại học, đáp ứng yêu cầu của Giáo hội, nhằm có một thế hệ Phật tử có kiến thức, có đức hạnh để tinh tiến, đảm nhận trọng trách truyền bá Phật pháp, phục vụ lợi ích dân sinh, phục vụ Đạo pháp và Dân tộc. Nhưng văn bằng do Học viện cấp chỉ có giá trị nội bộ. Nhiệm vụ thứ 6 trong 9 nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kỳ (2017-2022) thông qua là “Đẩy mạnh công tác nghiên cứu Phật học và nâng cao chất lượng học thuật Phật giáo, tập trung nghiên cứu có

định hướng, khẳng định và làm nổi bật tinh hoa, bản sắc của Phật giáo Việt Nam”. Dĩ nhiên, để hoàn thành nhiệm vụ này, Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội ngoài sử dụng tài năng của đội ngũ tăng, ni được đào tạo trong và ngoài nước, còn sử dụng đội ngũ cộng tác viên là những cư sĩ, những học giả ở thế tục. Những học vị do Học viện Phật giáo Việt Nam đào tạo không được hệ thống giáo dục thể nhân công nhận, mà thế nhân lúc nào cũng nhiều hơn tu sĩ. Đây là những tâm tư có thật trong giới tăng, ni sinh các học viện.

Truyền thống Phật giáo Việt Nam là nhập thế trên tinh thần “Phật pháp tại thế gian/ Bất ly thế gian giác”. Nhập thế tức là phải chấp nhận mọi thứ tình cảm của con người trần tục, quan sát cấp độ thất tình lục dục của họ, mới gọi là nhập thế. Nếu đã nhập thế mà cứ cao cao tại thượng, lúc nào cũng muốn dạy dỗ người ta, xem mình là kẻ bề trên ban phát phúc lành cho mọi người thì chưa thể gọi là nhập thế. Không hiểu chúng sinh làm sao hướng chúng sinh đi theo đường ngay lẽ thật mà Phật đã dạy? Thế học có cái hay của thế học mà sứ giả Như Lai cần phải tiếp cận. Từ suy nghĩ ấy, cả chục năm qua, Ban Phật học Chùa Phật học Xá Lợi đã hợp tác với Khoa Ngữ văn Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đào tạo Cử nhân Ngữ văn, nay đã được 4 khóa và đã có hàng trăm tăng, ni sinh tốt nghiệp Cử nhân Ngữ văn. Và theo yêu cầu của một số tăng, ni sinh có văn bằng Cử nhân Ngữ văn của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi hợp tác với Khoa Tôn giáo học của Viện Nghiên cứu Tôn giáo, và đã có 25 tăng, ni sinh bảo vệ thành công Luận văn Thạc sĩ ngành Tôn giáo học, và từ lớp thạc sĩ này đã có 8 nghiên cứu sinh ngành Tôn giáo học. Những văn bằng này nằm trong hệ thống văn bằng quốc gia. Theo chúng tôi được biết Viện Trần Nhân Tông là một trong 5 viện nghiên cứu của Đại học Quốc gia Hà Nội được Thủ tướng Chính phủ thành lập (Quyết định số 1717/QĐ-TTg, ngày 01-9-2016) là đơn vị nghiên cứu chuyên sâu về Phật học, tư tưởng Trần Nhân Tông, là cơ sở giáo dục đầu tiên của Việt Nam tiên phong trong đào tạo nhân lực chất lượng cao về Phật học. Hiện nay, Viện Trần Nhân Tông đã và đang triển khai Chương trình đào tạo Tiến sĩ Phật học. Đây là điều đáng mừng, nhưng chương trình đào tạo cử nhân và cao học thì sao? Nên chăng, chúng ta thử bàn hợp tác với Đại học Quốc gia Hà Nội, đào tạo chương trình cử nhân, cao học cho tăng, ni sinh. Dĩ nhiên, với chương trình đào tạo cử nhân, tăng, ni sinh không thể tham gia môn học Giáo dục Quốc phòng - An ninh, nên nhà trường không thể cấp văn bằng hệ chính quy, nhưng có thể cấp văn bằng hệ vừa học vừa làm. Văn bằng hệ vừa học vừa làm cũng nằm trong hệ thống văn bằng quốc gia. Như vậy, văn bằng mà tăng, ni sinh nhận được sẽ “chính danh” hơn.

Chúng ta đã biết, bố thí (Tài thí, Vô úy thí và Pháp thí) là pháp tu đứng đầu trong Lục độ ba la mật. Chư Tăng, Ni thì "tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự", thay mặt đức Phật hoàng dương chính pháp, đem giáo pháp của Như Lai đến với

chúng sinh, giúp cho chúng sinh giác ngộ, bỏ ác làm lành, tu nhân giải thoát... Phật đã dạy chỉ có bố thí pháp mới có thể gặt hái được những phước báo giống như các hàng Thanh Văn (Sravaka), Bích Chi Phật (Pratyekabuddha), hay Bồ Tát (Bodhisattva); chỉ có bố thí pháp mới có thể dẫn người khác đến con đường giác ngộ (Bodhimàrga). Và những việc làm của Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội và Tạp chí Nghiên cứu Phật học trong 30 năm qua chính là bố thí pháp theo tinh thần nhà Phật./.

TT.TS. Thích Đồng Bổn Phó Viện trưởng - Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam HỘI THẢO KHOA HỌC: “30 năm Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội & Tạp chí Nghiên cứu Phật học - Thành tựu và Định hướng” -----

TÀI LIỆU THAM KHẢO 1. Tạp chí Nghiên cứu Phật học, số 1/2001. 2. Tạp chí Nghiên cứu Phật học, số 2/2001. 3. Tạp chí Nghiên cứu Phật học, số 3/2001.